

HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG THI THEO
QUYẾT ĐỊNH 650/QĐ-HVM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 68 /QĐ-HĐT

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả sát hạch chuẩn đầu ra ngoại ngữ Đợt 3 năm 2026

HỘI ĐỒNG THI

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-HVM ngày 13/7/2026 của Giám đốc Học viện Kỹ thuật mật mã thành lập Hội đồng tổ chức thi sát hạch chuẩn đầu ra ngoại ngữ Đợt 3 năm 2026;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng trên cơ sở kết quả các bài thi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả ĐẠT cho các thí sinh đã dự thi sát hạch chuẩn đầu ra ngoại ngữ Đợt 3 – Năm 2026.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kết quả có hiệu lực từ ngày ký. Kết quả sát hạch chỉ được sử dụng để xét tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học tại Học viện Kỹ thuật mật mã, có giá trị sử dụng trong 02 (hai) năm kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Điều 3. Trưởng phòng KT&ĐBCLĐT, Trưởng phòng Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và học viên, sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. */s/*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Học viện (để b/c);
- QLHVS, CB, ĐT;
- ĐTPH, KTPH;
- Lưu: VT, HĐT. T7.

/s/

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN
Nguyễn Hiếu Minh**

THÍ SINH ĐẠT SÁT HẠCH CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ
ĐỢT 3 NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số 68 /QĐ-HĐT ngày 06 /10/2026
của Hội đồng thi Học viện Kỹ thuật mật mã)*

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngưỡng	Ghi chú
1	AT190201	Nguyễn Trường	An	450	
2	AT170301	Nguyễn Văn	An	450	
3	AT180401	Nguyễn Văn	An	450	
4	CT040103	Bùi Quốc Việt	Anh	450	
5	AT190103	Đỗ Hoàng	Anh	450	
6	AT190102	Lê Kim Hoàng	Anh	450	
7	CT060103	Nguyễn Quang	Anh	450	
8	AT190204	Nguyễn Việt	Anh	450	
9	AT190404	Trần Tuấn	Anh	450	
10	AT190106	Trần Xuân	Bách	450	
11	HH330101	Đặng Đoàn Quân	Bảo	450	
12	AT19N0104	Nguyễn Văn Gia	Bảo	450	
13	AT190406	Trần Thị	Bé	450	
14	CT070206	Vũ Mạnh	Chiến	450	
15	CT030306	Vũ Trọng	Chính	450	
16	AT190108	Trương Quốc	Cường	450	
17	AT190114	Đàm Chí	Dũng	450	
18	TC250110	Nguyễn Văn	Dũng	450	
19	AT180512	Trần Đăng Tuấn	Dũng	450	
20	AT190213	Trần Quang	Dũng	450	
21	AT180413	Mai Hoàng	Dương	450	
22	CT040213	Nguyễn Quang	Dương	450	
23	AT190214	Nguyễn Thiên	Dương	450	
24	AT160411	Lê Công	Đạt	450	
25	HH330103	Lê Tiến	Đạt	450	
26	AT190310	Trần Quốc	Đạt	450	
27	AT190112	Nguyễn Đăng	Đức	450	
28	DT060210	Trần Hồng	Đức	450	
29	AT190513	Trịnh Minh	Đức	450	
30	AT190518	Hoàng Bá	Giáp	450	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngưỡng	Ghi chú
31	AT190317	Lưu Thế	Giáp	450	
32	AT190217	Lê Văn	Hà	450	
33	LT080107	Nguyễn Văn	Hà	450	
34	AT190318	Nguyễn Vũ	Hà	450	
35	HH330105	Đoàn Thanh	Hải	450	
36	AT190118	Đỗ Tiến	Hải	450	
37	AT190319	Nguyễn Đức	Hải	450	
38	AT190520	Nguyễn Minh	Hải	450	
39	AT190119	Bùi Thị	Hằng	450	
40	AT20N0119	Lê Trung	Hậu	450	
41	AT190120	Trần Trung	Hậu	450	
42	CT050318	Trần Đăng	Hiển	450	
43	AT190219	Nguyễn Tuấn	Hiệp	450	
44	AT190521	Nguyễn Trung	Hiếu	450	
45	AT190121	Nguyễn Thị Phương	Hoa	450	
46	AT190123	Lê Đức	Hoàng	450	
47	AT17N0106	Nguyễn Huy	Hoàng	450	
48	CT030124	Phạm Huy	Hoàng	450	
49	HH340111	Trần Minh	Huân	450	
50	CT020321	Nguyễn Huy	Hùng	450	
51	AT190124	Võ Mạnh	Hùng	450	
52	CT040123	Nguyễn Trương Trường	Huy	450	
53	LT080112	Nguyễn Văn	Huy	450	
54	LT080111	Phan Quốc	Huy	450	
55	DT060126	Tào Quang	Hung	450	
56	AT190425	Nguyễn Thị	Hương	450	
57	AT180521	Trần Quang	Hưởng	450	
58	AT190226	Phạm Đức	Khải	450	
59	CT060318	Đặng Kim	Khánh	450	
60	AT170229	Nguyễn Nam	Khánh	450	
61	LT080114	Nguyễn Ngọc	Khánh	450	
62	AT20N0122	Lê Quốc	Kiệt	450	
63	CT050129	Nguyễn Xuân	Kiệt	450	
64	CT060320	Nguyễn Thế	Kỷ	450	
65	AT180528	Nguyễn Văn	Linh	450	
66	AT190229	Quách Thùy	Linh	450	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngưỡng	Ghi chú
67	AT190230	Trần Duy	Linh	450	
68	CT070136	Nguyễn Minh	Long	450	
69	AT190133	Hà Thị Ngọc	Mai	450	
70	AT19N0128	Đặng Hoàng	Mạnh	450	
71	CT050133	Vũ Ngọc	Mạnh	450	
72	AT190334	Bùi Hoàng	Minh	450	
73	AT190535	Đỗ Thị	Minh	450	
74	DT040137	Lê Đăng	Minh	450	
75	AT190134	Nguyễn Bình	Minh	450	
76	AT170234	Nguyễn Văn	Minh	450	
77	LT080116	Nguyễn Việt	Minh	450	
78	AT190135	Vi Phương	Nam	450	
79	AT190336	Nguyễn Trung	Nghĩa	450	
80	CT030241	Lê Minh	Ngọc	450	
81	AT190537	Bùi Trung	Nguyên	450	
82	AT19N0130	Đào Lê	Nguyên	450	
83	AT190138	Nguyễn Thị Lan	Nhi	450	
84	AT190339	Đào Xuân	Phong	450	
85	CT040337	Vũ Đình	Phong	450	
86	AT190140	Phạm Hữu	Phước	450	
87	AT190542	Nguyễn Anh	Phương	450	
88	AT19N0135	Nguyễn Công	Quang	450	
89	CT07N0139	Nguyễn Huy	Quang	450	
90	AT190241	Lê Anh	Quân	450	
91	AT170540	Lê Trọng	Quân	450	
92	CT060332	Lò Văn	Quân	450	
93	AT190544	Mai Văn	Quân	450	
94	AT190240	Nguyễn Hồng	Quân	450	
95	AT18N0143	Cao Ngọc	Quý	450	
96	AT180241	Nguyễn Quang	Quý	450	
97	AT170242	Đỗ Danh	Quyền	450	
98	CT040139	Trần Nhật	Quỳnh	450	
99	AT190345	Đỗ Quang	Sang	450	
100	AT190446	Đình Công	Son	450	
101	AT190244	Nguyễn Trung	Son	450	
102	AT190145	Lê Ký	Sự	450	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngưỡng	Ghi chú
103	CT070347	Phạm Công	Thái	450	
104	AT170546	Bùi Xuân	Thành	450	
105	TC250135	Nguyễn Việt	Thành	450	
106	AT190549	Hòa Quang	Thắng	450	
107	AT190447	Lưu Đức	Thắng	450	
108	AT180245	Lê Khánh	Thiện	450	
109	DT060251	Trần Đức	Thiệp	450	
110	TC250137	Cao Ngọc	Thịnh	450	
111	AT190350	Nguyễn Thị	Thoa	450	
112	AT20N0152	Nguyễn Trí	Thông	450	
113	AT18N0153	Nguyễn Thanh	Thuận	450	
114	AT19N0139	Vũ Thị	Thùy	450	
115	TC260211	Lê Công	Tiến	450	
116	AT190551	Nguyễn Văn	Toàn	450	
117	AT190450	Phùng Tiến	Toàn	450	
118	AT180446	Lê Văn	Trọng	450	
119	HH340122	Lý Quang	Trung	450	
120	AT190452	Nguyễn Anh	Trung	450	
121	CT040250	Nguyễn Quốc	Trung	450	
122	AT190254	Vũ Anh	Tuấn	450	
123	AT180250	Hứa Hoàng	Tùng	450	
124	AT190357	Phan Văn	Tùng	450	
125	CT060244	Nguyễn Quang	Tường	450	
126	AT190157	Nguyễn Hữu	Văn	450	
127	AT190256	Nguyễn Đức	Việt	450	
128	AT190358	Phạm Phan Bá	Việt	450	
129	AT190460	Phạm Long	Vũ	450	
130	AT19N0149	Trịnh Xuân	Vũ	450	
131	AT170657	Nguyễn Thị Tường	Vy	450	